

CHỦ TỊCH NƯỚC

LỆNH của Chủ tịch nước số **27/2003/**

L-CTN ngày **10/12/2003** về
việc công bố Luật Thủy sản.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 103 và Điều 106 của
Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ
nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa
đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/
QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của
Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10;

Căn cứ vào Điều 91 của Luật Tổ chức
Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 50 của Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật,

NAY CÔNG BỐ:

Luật Thủy sản.

Đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã
hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI, kỳ họp
thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 11 năm
2003/.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Trần Đức Lương

LUẬT Thủy sản

(số 17/2003/QH11 ngày 26/11/2003).

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa
xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã
được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số
51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm
2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ
10;

Luật này quy định về hoạt động thủy
sản.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Luật này áp dụng đối với hoạt động
thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam,
tổ chức, cá nhân nước ngoài trên đất liền,
hải đảo, vùng nội thủy, lãnh hải, vùng đặc
quyền kinh tế và thềm lục địa của nước
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong trường hợp điều ước quốc tế mà
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký
kết hoặc gia nhập có quy định khác với
quy định của Luật này thì áp dụng điều
ước quốc tế đó.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Nguồn lợi thủy sản* là tài nguyên
sinh vật trong vùng nước tự nhiên, có giá
trị kinh tế, khoa học để phát triển nghề
khai thác thủy sản, bảo tồn và phát triển
nguồn lợi thủy sản.